

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu

I.1 Mô tả khái quát về dự án và gói thầu

I.1.1 Khái quát về dự án

1. Tên dự án: Nâng cấp phiên bản phần mềm hệ thống ERP
2. Chủ đầu tư: Công ty Viễn thông điện lực và Công nghệ thông tin - Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

3. Mục tiêu thực hiện:

Nâng cấp hệ thống phần mềm ERP lên phiên bản mới nhất và các công việc triển khai việc cập nhật, nâng cấp nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể sau:

- Đảm bảo an toàn của hệ thống và tăng tính hỗ trợ với sản phẩm của hãng:
 - + Nâng cấp phiên bản phần mềm hệ thống ERP đang áp dụng tại các đơn vị của EVN lên phiên bản On-premise mới nhất do hãng Oracle công bố tại thời điểm nâng cấp;
 - + Cập nhật các bản vá về an toàn thông tin nhằm giảm thiểu các rủi ro về an toàn toàn thông tin từ các phiên bản cũ.
- Tăng cường hiệu năng của hệ thống bằng cách tối ưu các báo cáo nhằm đảm bảo hệ thống vận hành ổn định.
- Đặt nền tảng để hình thành “hệ sinh thái số quản trị doanh nghiệp của EVN” phục vụ tốt nhất cho công tác tài chính kế toán (TCKT) và các công tác quản trị của EVN.

4. Phạm vi thực hiện:

- Với hệ thống ERP lõi Oracle EBS
 - + Nâng cấp lõi: Nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS đang áp dụng trong hệ thống ERP của EVN lên phiên bản mới (từ 12.1.3 lên 12.2.15), hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle Database từ 11gR2 lên phiên bản 19c3 (hoặc mới nhất);
 - + Hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống ERP EVN phù hợp phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15;
 - + Hiệu chỉnh các chức năng, báo cáo trên hệ thống ERP phù hợp với phiên bản mới sẽ nâng cấp và tài liệu yêu cầu nghiệp vụ được Tập đoàn Điện lực Việt Nam thông qua;
 - + Cấu hình hệ thống dự phòng ERP của EVN tại Trung tâm dữ liệu dự phòng sau khi đã hoàn thành nâng cấp.

- Hiệu chỉnh các module tích hợp giữa hệ thống ERP với các hệ thống khác:
 - + Hiệu chỉnh tích hợp với các phần mềm tài chính: CF, E-Invoice, E-Payment, Kế hoạch tài chính;
 - + Hiệu chỉnh tích hợp với các phần mềm dùng chung của EVN: CMIS, IMIS, PMIS, BI.
- Tối ưu hiệu năng các báo cáo trên hệ thống ERP.
- Triển khai các nội dung thay đổi sau khi hoàn thành hiệu chỉnh.
- Kiểm tra, đánh giá an ninh mạng và an toàn thông tin.
- Sizing hệ thống ERP sau khi nâng cấp phiên bản phần mềm.

5. Phạm vi triển khai

- Tổ chức triển khai cho cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN.
- Tổ chức đào tạo, chuyển giao hệ thống cho 09 Tổng công ty, Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức.

I.1.2 Khái quát về gói thầu

1. Tên gói thầu: Gói thầu 1 “Nâng cấp phiên bản phần mềm Oracle, cấu hình và triển khai hệ thống ERP”
2. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng
3. Nguồn vốn: Vốn tự có của EVN
4. Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ
5. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 4/2026
6. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày
7. Loại hợp đồng: Trọn gói

I.2 Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

- Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm và nguồn lực để triển khai các nội dung nâng cấp, hiệu chỉnh và cấu hình hệ thống ERP EVN, bảo đảm quá trình lựa chọn được thực hiện trên nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch và mang lại hiệu quả kinh tế.
- Việc thuê tư vấn bên ngoài là giải pháp phù hợp nhằm tận dụng nguồn lực chuyên môn sẵn có, có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm triển khai thực tế đối với các hệ thống ERP và tận dụng quy trình thực hiện chuyên nghiệp của nhà thầu, qua đó rút ngắn thời gian triển khai, giảm áp lực về nhân sự nội bộ và nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Về công nghệ, nhà thầu được kỳ vọng cung cấp các giải pháp cập nhật, cấu hình, thiết lập hệ thống ERP theo phiên bản mới của Oracle EBS và Oracle Database, , đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, đồng thời nâng cao tính ổn định, bảo mật và khả năng mở rộng của hệ thống ERP EVN.

I.3 Hiện trạng hệ thống ERP của EVN

1. Hiện trạng hệ thống phần mềm

Hệ thống ERP hiện đang được triển khai trên phạm vi toàn Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), bao gồm:

- Công ty mẹ EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc
- 09 Tổng Công ty
- Các đơn vị cấp 3 và các đơn vị trực thuộc

Hệ thống phục vụ số lượng lớn người dùng và xử lý khối lượng dữ liệu tài chính – kế toán và vật tư rất lớn, đóng vai trò hệ thống lõi trong công tác quản trị tài chính của toàn Tập đoàn.

Hệ thống ERP được triển khai từ năm 2017 và đến năm 2019 đã đưa vào vận hành đầy đủ 16 phân hệ nghiệp vụ, bao phủ hầu hết các hoạt động quản lý tài chính, kế toán, vật tư và đầu tư trong toàn Tập đoàn.

Các phân hệ này đóng vai trò quan trọng trong việc:

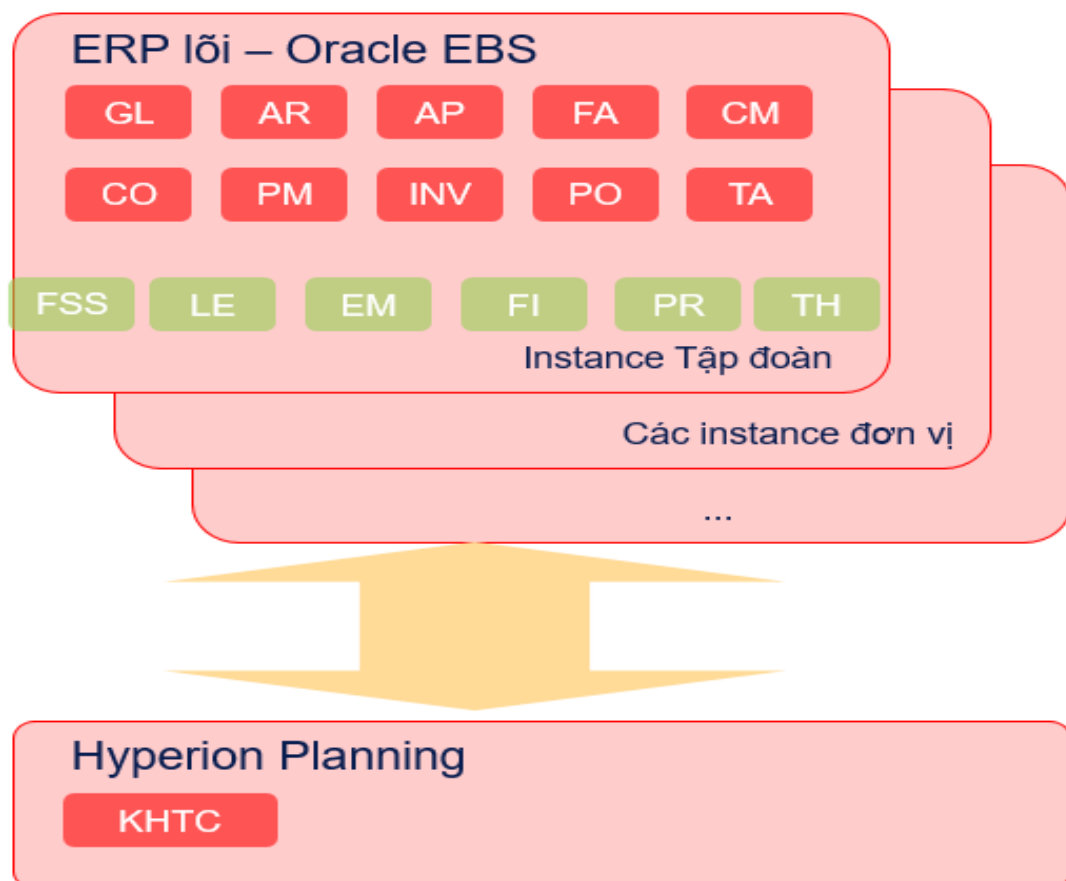
- Ghi nhận và xử lý các giao dịch tài chính.
- Quản lý tài sản, vật tư.
- Hỗ trợ lập báo cáo tài chính và quản trị.
- Phục vụ công tác điều hành của EVN.

2. Phạm vi nghiệp vụ: Hệ thống ERP triển khai với số liệu bắt đầu từ 01/01/2017, đến năm 2019 đã áp dụng đầy đủ các phân hệ, bao gồm các phân hệ sau:

STT	Phân hệ	
1	AP	Quản lý các khoản phải trả
2	AR	Quản lý các khoản phải thu
3	CM	Quản lý tiền
4	TA	Quản lý thuế và
5	FA	Quản lý Tài sản cố định và Công cụ dụng cụ
6	PM	Kế toán dự án

STT	Phân hệ	
7	GL	Kế toán tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất
8	CO	Tập hợp chi phí và tính giá thành
9	INV	Quản lý vật tư
10	PO	Quản lý mua hàng
11	HN EVN	Hợp nhất báo cáo tài chính toàn Tập đoàn
12	LE	Quản lý nợ vay
13	EM	Quản lý đầu tư tài chính
14	PR	Quản lý Tính lương
15	FI - BI	Phân tích tài chính
16	FSS	Giám sát tài chính

- Mô hình của hệ thống



3. Phiên bản ứng dụng:

- Hệ thống ERP của EVN sử dụng hệ thống ứng dụng Oracle EBS phiên bản 12.1.3

- Hệ thống ERP của EVN sử dụng cơ sở dữ liệu Database Oracle 11GR2 (11.2.0.3),

4. Luật kết hợp tài khoản: Trên hệ thống tài khoản của hệ thống ERP hiện tại hệ thống tài khoản đang tuân thủ:

- Hệ thống tài khoản tuân thủ theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp (viết tắt Thông tư 99) và Thông tư 200/2014/TT-BTC.

- Tuân thủ theo Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp áp dụng cho các đơn vị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam được ban hành tại văn bản 7875/EVN-TCKT ngày 10/12/2025 (viết tắt chế độ kế toán EVN);

5. Công cụ phát triển

- Sử dụng các công cụ lập trình của Oracle để phát triển, hiệu chỉnh các chức năng & báo cáo như: Oracle Report, Oracle Form, PL/SQL,...; sử dụng các Interface, một số API chuẩn của hệ thống Oracle EBS 12.1.3 để tích hợp các phần mềm.

- Hệ thống ứng dụng ERP của EVN sử dụng Java là phiên bản cũ (Java 6), không sử dụng được các web-browser như IE, Chrome,... mà chỉ sử dụng được trình duyệt firefox bản cũ 48.0) dẫn đến rủi ro về bảo mật và an toàn thông tin.

6. Tích hợp với các hệ thống: Hệ thống ERP được tích hợp với các phần mềm dùng chung của EVN và các phần mềm dùng riêng của các đơn vị. Ngoài ra các phân hệ nghiệp vụ trong hệ thống ERP cũng được tích hợp dữ liệu với nhau. Kiến trúc và phương thức tích hợp gồm các loại:

- Với các phân hệ nghiệp vụ trong hệ thống ERP: Tuân thủ theo kiến trúc và phương thức tích hợp chuẩn của hệ thống Oracle EBS (như các Interface giữa các phân hệ, các tài khoản trung gian, báo cáo đối chiếu,...)

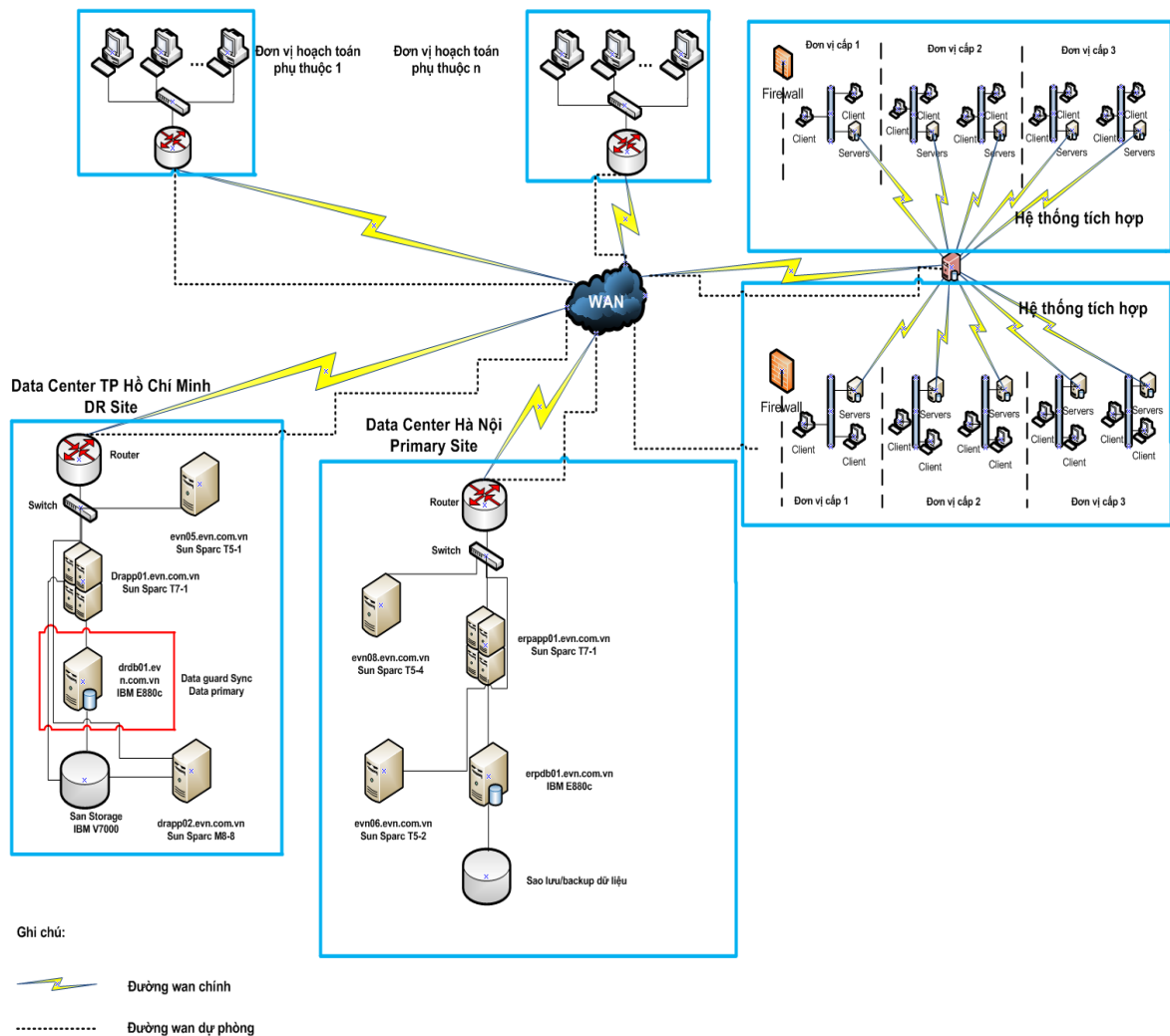
- Với tích hợp với các phần mềm của EVN:

+ Sử dụng phương thức tích hợp giữa các CSDL với nhau: CSDL hệ thống ERP của EVN với CSDL của các Tổng Công ty. Dùng phương thức DB Link để tổng hợp dữ liệu của các đơn vị.

+ Sử dụng phương thức tích hợp API: Xây dựng ra một số API để chia sẻ dữ liệu với các phần mềm hoặc kết hợp các API chuẩn của hệ thống để tiếp nhận các thông tin đầu vào.

+ Sử dụng phương thức tích hợp Oracle Data Integrator (ODI) để tích hợp giữa hệ thống ERP và hệ thống kế hoạch tài chính

7. Hiện trạng về an toàn thông tin hệ thống: Hệ thống ERP đã được phê duyệt cấp độ tại Quyết định số 378/QĐ-EVNICT ngày 16/08/2024 với các nội dung như sau:
- Cấp độ ATTT HTTT của hệ thống ERP là cấp độ 2;
 - Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin phù hợp với Nghị định 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông
8. Hiện tại hệ thống phần cứng: Hệ thống ERP vẫn tuân thủ theo kiến trúc đã được phê duyệt tại Văn bản số 5035/EVN-VT&CNTT (VB 5035) ngày 25/11/2016 và có điều chỉnh thêm mới 01 cụm hệ thống khi EVNGENCO3 tách hệ thống ERP khỏi cụm của EVN, hiện mô hình hệ thống là mô hình 1 + 6 + 1, cụ thể như sau:
- Mô hình hệ thống 1 + 6 + 1:
 - + 01 cụm hệ thống EVN được cấu hình chạy các hệ thống của: EVN, Genco 1,2, NPT, các đơn vị cổ phần;
 - + 06 cụm hệ thống đặt tại các Tổng Công ty bao gồm: HN, HCM, CPC, NPC, SPC, GENCO3;
 - + 01 cụm hệ thống dự phòng, chạy hệ thống dự phòng toàn bộ cho các hệ thống ERP của EVN, EVNGENCO1,2, EVNNPT và dự phòng phản ứng dụng cho 06 Tổng Công ty còn lại.



- Hệ thống của các Tổng Công ty Điện lực

- + Hệ thống ERP của các Tổng Công ty được các Tổng Công ty tự trang bị, thiết kế và năng lực hạ tầng tuân thủ theo thiết kế tổng thể của hệ thống ERP chung (Văn bản số 5035/EVN-VT&CNTT ngày 25/11/2016), dữ liệu và nhu cầu khai thác sử dụng. Các Tổng Công ty Điện lực cũng có hệ thống dự phòng riêng của Tổng Công ty;
- + Hệ thống dự phòng của EVN đảm bảo khả năng chuyển đổi dự phòng cho 1 đến 2 hệ thống khi gặp sự cố;
- + Hệ thống của các TCT Điện lực do các TCT chủ trì quản trị, vận hành, EVNICT đã hoàn thành bàn giao tháng 09/2021;
- + Hệ thống của các TCT cơ bản đã thực hiện theo khuyến cáo hạ tầng năm 2017, với khuyến cáo hạ tầng (sau khi hoàn thành triển khai 05 phân hệ vào năm 2021 thì đang trong quá trình thực hiện).

- + Hệ thống ERP của EVN và các Tổng Công ty hiện đang chạy theo 2 loại nền tảng hạ tầng khác nhau:
 - Hệ thống ERP của EVN, EVNNPT, EVNGENCO1,2,3, EVNHAN sử dụng máy chủ CSDL: IBM pSeries; máy chủ ứng dụng: Oracle SUN Solaris.
 - Hệ thống ERP của EVNNPC, EVNCPC, EVNSPC, EVNHCMC sử dụng CSDL và ứng dụng đề chạy máy chủ Oracle Sun Solaris.

II. Phạm vi công việc

1. Phạm vi công việc của tư vấn

- Nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS lên phiên bản mới (từ 12.1.3 lên 12.2.15) và hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle Database từ 11gR2 lên phiên bản 19c3 (hoặc mới nhất).
- Hiệu chỉnh cấu hình ứng dụng, nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống ERP của EVN (gồm cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN) phù hợp để hoạt động trên phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15
- Triển khai phiên bản nâng cấp Oracle EBS 12.2.15 theo phạm vi dự án.
- Cấu hình hệ thống dự phòng ERP của EVN tại Trung tâm dữ liệu dự phòng sau khi đã hoàn thành nâng cấp phiên bản hệ thống.

2. Nhiệm vụ cụ thể tư vấn cần thực hiện

- **Nhiệm vụ 1:** Nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS của hệ thống ERP EVN lên phiên bản mới (từ 12.1.3 lên 12.2.15) và hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle Database từ 11gR2 lên phiên bản 19c3 (hoặc mới nhất). Các bước nâng cấp gồm:
 - + Khảo sát xây dựng giải pháp nâng cấp ứng dụng và CSDL. Lên phương án, kế hoạch chi tiết cho việc nâng cấp hệ thống EBS;
 - + Phối hợp chuẩn bị các môi trường phát triển, kiểm thử phục vụ cho công tác nâng cấp hệ thống;
 - + Cài đặt và nâng cấp cơ sở dữ liệu từ 11.2.0.3 lên 11.2.0.4;
 - + Cài đặt và nâng cấp cơ sở dữ liệu từ 11.2.0.4 lên 19.3.0;
 - + Nâng cấp cơ sở dữ liệu từ 19c3 (hoặc phiên bản mới nhất);
 - + Cài đặt, nâng cấp ứng dụng từ 12.1.3. lên 12.2.0;
 - + Cài đặt và nâng cấp ứng dụng từ 12.2.0 lên 12.2.15;
 - + Cấu hình giao thức HTTPS cho hệ thống sau khi nâng cấp;

- + Cấu hình java web start cho hệ thống.
- **Nhiệm vụ 2:** Hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống ERP của EVN (gồm cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN) phù hợp phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15
 - + Đánh giá tác động Kỹ thuật, Nghiệp vụ; lập phương án và xây dựng giải pháp rà soát hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống sau khi nâng cấp;
 - + Cập nhật, hiệu chỉnh các tham số cấu hình & thiết lập nghiệp vụ 16 mảng nghiệp vụ đang áp dụng trên hệ thống ERP của EVN gồm các đơn vị là cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN phù hợp với phiên bản mới;
 - + Cập nhật, kiểm tra các chức năng, báo cáo, tích hợp của hệ thống Oracle EBS sau khi nâng cấp lên phiên bản 12.2.15;
 - + Phối hợp cùng với EVNICT và các bên liên quan trong công tác kiểm soát, cập nhật, sửa lỗi các nội dung Customize (theo các yêu cầu của EVN) trên phiên bản đã nâng cấp;
 - + Thực hiện hiệu chỉnh các lỗi về cấu hình & thiết lập nghiệp vụ, cấu trúc cơ sở dữ liệu, chức năng, báo cáo, tích hợp để hoàn thiện hệ thống sau nâng cấp.
- **Nhiệm vụ 3:** Triển khai phiên bản nâng cấp Oracle EBS 12.2.15 theo phạm vi dự án
 - ✓ **Nội dung triển khai:**
 - + Đánh giá, tối ưu các tham số ứng dụng và cơ sở dữ liệu hệ thống ERP trước khi triển khai chính thức;
 - + Xây dựng kịch bản và chuẩn bị công cụ/các Script cutoff dữ liệu giao dịch chi tiết;
 - + Thực hiện triển khai nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2 trên hệ thống PROD (hệ thống Golive) ERP của EVN (gồm các đơn vị là cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN);
 - + Cutoff dữ liệu giao dịch chi tiết bằng công cụ/các Script;
 - + Chuẩn hóa dữ liệu danh mục theo yêu cầu của EVN;
 - + Tổng hợp dữ liệu trên hệ thống cũ trước nâng cấp bằng công cụ/các Script;
 - + Sao lưu, lưu trữ và Offline hệ thống cũ (phục vụ tra cứu);

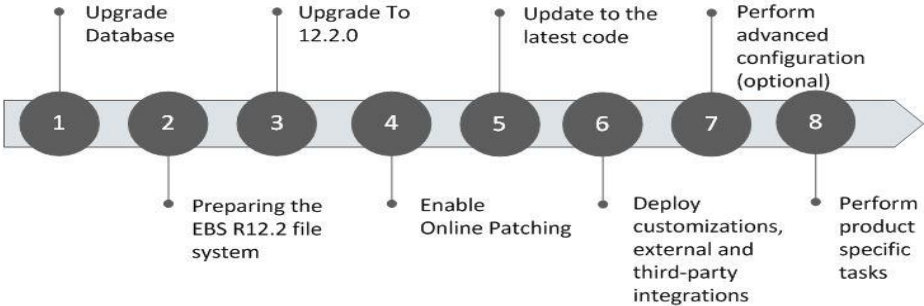
- + Chuyển đổi dữ liệu tổng hợp đầu kỳ lên hệ thống mới nâng cấp bằng công cụ/các Script;
- + Kiểm tra chức năng, tính năng, hiệu năng hệ thống sau nâng cấp và xử lý các tồn tại.
- ✓ **Phạm vi triển khai:** Tổ chức triển khai cho cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN.
- **Nhiệm vụ 4:** Cấu hình hệ thống dự phòng ERP của EVN tại Trung tâm dữ liệu dự phòng sau khi đã hoàn thành nâng cấp hệ thống chính thức
 - + Dựng hệ thống dự phòng cho hệ thống chính thức sau khi hoàn thành nâng cấp;
 - + Cấu hình, thiết lập đồng bộ dữ liệu giữa hệ thống chính thức và hệ thống dự phòng (DR) theo mô hình thiết kế ban đầu hệ thống ERP của EVN (trước khi nâng cấp);
 - + Kiểm thử các kịch bản SwitchOver, FailOver giữa 02 hệ thống chính thức và hệ thống dự phòng;
 - + Xây dựng quy trình quản lý, vận hành, đồng bộ dữ liệu DC-DR và xử lý các lỗi cơ bản.

3. Thời gian, địa điểm thực hiện hợp đồng: EVNICT, số 11 Cửa Bắc, Ba Đình, Hà Nội

- **Thời gian thực hiện gói thầu:** 9 tháng (tương đương 275 ngày).
- **Địa điểm thực hiện:** EVNICT, số 11 Cửa Bắc, Ba Đình, Hà Nội.

4. Yêu cầu kỹ thuật

Ký hiệu	Yêu cầu
YC.4.1	Nhận thức vấn đề: 1. Nêu hiểu biết chung về gói thầu: Mô tả mục đích, yêu cầu, nhu cầu công việc của gói thầu. 2. Có thuyết minh đáp ứng toàn bộ các yêu cầu: - Thuyết minh về mục tiêu, phạm vi, nhiệm vụ của gói thầu. - Thuyết minh về giải pháp về nghiệp vụ, kỹ thuật, hệ thống để đáp ứng các yêu cầu với từng nhiệm vụ chi tiết của gói thầu. - Thuyết minh về kế hoạch thực hiện gói thầu, các sáng kiến, cải tiến thực hiện, bố trí nhân sự; chuyển giao tài liệu, đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật.
YC.4.2	Yêu cầu kỹ thuật cần đáp ứng đối với Hệ thống:
YC.4.2.1	<i>Yêu cầu của nhiệm vụ 1: Nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS của hệ thống ERP EVN lên phiên bản mới:</i>

Ký hiệu	Yêu cầu
	a. Yêu cầu Khảo sát, phân tích và đánh giá hiện trạng: - Khảo sát, phân tích và đánh giá được hiện trạng hệ thống hạ tầng, cơ sở dữ liệu, ứng dụng, nghiệp vụ hiện tại đang áp dụng trên hệ thống ERP tại Cơ quan Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN. - Phân tích được phạm vi công việc, mức độ ảnh hưởng của việc “nâng cấp phiên bản, cấu hình và triển khai hệ thống Oracle EBS” trong tổng thể dự án “Nâng cấp phiên bản phần mềm hệ thống ERP”. Phân tích về khả năng, tiến độ nâng cấp đáp ứng theo tiến độ chung của dự án với hệ thống ERP của EVN. b. Yêu cầu Xây dựng giải pháp kỹ thuật và kế hoạch triển khai: Xây dựng kế hoạch, giải pháp kỹ thuật cụ thể để nâng cấp hệ thống Oracle EBS lên phiên bản 12.2.15, cơ sở dữ liệu (CSDL) lên phiên bản Oracle Database 19c3 (hoặc mới nhất), tham khảo các bước nâng cấp hệ thống lõi Oracle EBS lên phiên bản mới nhất theo khuyến cáo của hãng Oracle cơ bản sau: Overview: Upgrading to Oracle E-Business Suite Release 12.2  <pre> graph LR 1((1)) --> 2((2)) 2 --> 3((3)) 3 --> 4((4)) 4 --> 5((5)) 5 --> 6((6)) 6 --> 7((7)) 7 --> 8((8)) 8 --> End[] style End fill:none,stroke:none </pre> - Cài đặt nâng cấp CSDL từ phiên bản 11gR2 (11.2.0.3) lên phiên bản 19C3 (hoặc mới nhất) - Cài đặt, nâng cấp phiên bản ứng dụng Oracle EBS 12.1.3 lên 12.2.15. - Cấu hình giao thức HTTPS cho hệ thống ứng dụng phiên bản mới. - Thiết lập, cấu hình ứng dụng phù hợp với nghiệp vụ của đơn vị trên phiên bản được nâng cấp. - Xây dựng hệ thống dự phòng tại Trung tâm dữ liệu dự phòng. c. Yêu cầu với nâng cấp: - Thực hiện nâng cấp trên các môi trường: - o Môi trường phát triển; - o Môi trường kiểm thử UAT; - o Môi trường chính thức (Golive). - Sau khi nâng cấp hệ thống ERP của EVN, các kết quả cần đạt được gồm: - o Hệ thống ứng dụng Oracle EBS lên phiên bản 12.2.15, cơ sở dữ liệu (CSDL) lên phiên bản Oracle Database 19c3 (hoặc mới nhất); - o Các chức năng, báo cáo chuẩn của hệ thống trên phiên bản mới hoạt động ổn định.

Ký hiệu	Yêu cầu
	○ Hệ thống sau khi nâng cấp lên phiên bản mới chạy đúng theo mô hình kiến trúc hệ thống và máy chủ như hệ thống ERP của EVN trước nâng cấp. d. Yêu cầu đóng gói quy trình nâng cấp lên phiên bản Oracle EBS 12.2.15: Thực hiện và đóng gói được bộ quy trình nâng cấp với 02 trường hợp máy chủ tại các Tổng Công ty, cụ thể: - Trường hợp 1: Ứng dụng chạy trên hệ điều hành Oracle Sun Solaris, Cơ sở dữ liệu chạy trên hệ điều hành IBM AIX; - Trường hợp 2: Ứng dụng chạy trên hệ điều hành Oracle Sun Solaris, Cơ sở dữ liệu chạy trên hệ điều hành Oracle Sun Solaris. e. Yêu cầu phương pháp luận nâng cấp lên phiên bản Oracle EBS 12.2.15 mở rộng cho 09 Tổng Công ty: Trình bày giải pháp, phương pháp luận chi tiết và định hướng kế hoạch để triển khai công việc “Nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS của hệ thống ERP” đồng thời cho Công ty mẹ EVN và 09 Tổng Công ty đáp ứng theo tiến độ thời gian mà Tập đoàn giao (hoàn thành trong tháng 10/2026).
YC.4.2.2	<i>Yêu cầu của nhiệm vụ 2: Hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống ERP của EVN (gồm cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN) phù hợp phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15:</i> a. Yêu cầu cấu hình & Thiết lập nghiệp vụ trên các môi trường Với trên môi trường phát triển (môi trường DEV) cần thực hiện rà soát, hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ một cặp các bộ số phù hợp phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15 nhằm mục tiêu có môi trường để phát triển, hiệu chỉnh và thực hiện các công việc khác của dự án, cụ thể cặp các bộ số gồm: - 01 đơn vị Sổ hoạt động; - 01 đơn vị Sổ tổng hợp; - 01 đơn vị hợp nhất. Với môi trường kiểm thử UAT và môi trường vận hành chính thức (môi trường Golvie) cấu hình & Thiết lập nghiệp vụ của 16 mảng nghiệp vụ và các đơn vị được duy trì tương tự như môi trường hệ thống ERP của EVN trước nâng cấp b. Yêu cầu với luật kết hợp tài khoản Luật kết hợp tài khoản trên hệ thống tài khoản của hệ thống ERP sau khi nâng cấp cần có tính hợp lệ và đáp ứng 02 yêu cầu: - Yêu cầu 1: Hệ thống tài khoản tuân thủ theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp (viết tắt Thông tư 99). Tuân thủ theo Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp áp dụng cho các đơn vị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam được ban hành tại văn bản 7875/EVN-TCKT ngày 10/12/2025 (viết tắt chế độ kế toán EVN); - Yêu cầu 2: Các tài khoản không còn phù hợp với Thông tư 99 và chế độ kế toán của EVN cần được loại bỏ, chuyển đổi số dư, bỏ luật kết hợp (đây là các tài khoản vẫn theo hệ thống tài khoản của Thông tư 200/2014/TT-BTC).

Ký hiệu	Yêu cầu
	c. Yêu cầu giải pháp rà soát hiệu chỉnh cấu hình & thiết lập nghiệp vụ Việc rà soát hiệu chỉnh cấu hình & thiết lập nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống mới nâng cấp cần: - Miêu tả rõ giải pháp thực hiện thiết lập với từng phân hệ của hệ thống Oracle EBS tương ứng với các mảng nghiệp vụ của EVN; - Có công cụ/các script để thực hiện, đáp ứng các yêu cầu thiết lập cơ bản của hệ thống Oracle EBS gồm: - o Thiết lập cơ cấu tổ chức của các đơn vị trên hệ thống - o Thiết lập bộ sổ kế toán và phân quyền truy cập - o Thiết lập các giá trị và luật kết hợp bộ tài khoản - o Thiết lập các giá trị, danh mục dùng chung, dùng riêng của các phân hệ nghiệp vụ - o Thiết lập theo các nghiệp vụ đặc thù, phù hợp với các đơn vị của EVN
YC.4.2.3	<i>Yêu cầu của nhiệm vụ 3: Triển khai hệ thống ERP phiên bản mới nâng cấp Oracle EBS 12.2.15:</i> a. Yêu cầu kiểm thử trước khi triển khai: Trước khi thực hiện triển khai nâng cấp trên môi trường chính thức (hệ thống Golive), cần thực hiện: - Kiểm thử (unittest) đầy đủ các kịch bản nghiệp vụ của 16 mảng nghiệp vụ gồm kiểm thử chức năng, báo cáo, phân quyền; kiểm thử dữ liệu trước – trong – sau khi làm sạch và nâng cấp hệ thống. - Kiểm thử người dùng (UAT) với các kịch bản được 02 bên thống nhất trong kế hoạch kiểm thử UAT. b. Yêu cầu chuẩn hóa các dữ liệu danh mục: Miêu tả giải pháp loại bỏ các dữ liệu giao dịch nhằm làm sạch dữ liệu hệ thống trong quá trình nâng cấp lên phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15. c. Yêu cầu Chuyển đổi dữ liệu tổng hợp đầu kỳ: Miêu tả giải pháp Chuyển đổi dữ liệu tổng hợp đầu kỳ lên hệ thống mới nâng cấp thực hiện bằng công cụ/các Script để chuyển đổi được các danh mục chính gồm: - Phân hệ quản lý phải trả (AP): Danh mục nhà cung cấp, danh mục cán bộ công nhân viên; Số dư của các tài khoản phải trả, số dư của các tài khoản nội bộ - Phân hệ quản lý phải thu (AR): Danh mục khách hàng; Số dư của các tài khoản phải thu, số dư của các tài khoản nội bộ - Phân hệ quản lý tiền (CM): Danh mục ngân hàng; Số dư của các tài khoản tiền - Phân hệ quản lý tài sản cố định và công cụ dụng cụ (FA): Danh mục và số dư của các tài sản cố định - Phân hệ quản lý vật tư (INV): Danh mục vật tư, kho vật tư; số dư, số tồn về số lượng và giá trị của các vật tư - Phân hệ kế toán dự án (PM): Danh mục các công trình dự án và nguồn vốn

Ký hiệu	Yêu cầu			
	- Phân hệ kế toán tổng hợp (GL): Sổ dự của các tài khoản d. Yêu cầu Cutoff dữ liệu giao dịch chi tiết: Miêu tả giải pháp Cutoff dữ liệu giao dịch chi tiết thực hiện bằng công cụ/các Script để đáp ứng các yêu cầu sau: - Cutoff dữ liệu theo các chiều phân hệ, nghiệp vụ, đơn vị, trạng thái, của cả dữ liệu chuẩn và dữ liệu customise. - Đảm bảo kiểm soát luồng dữ liệu giữa các bảng cơ sở dữ liệu theo logic nghiệp vụ, chức năng được thiết kế. - Người sử dụng phải có hệ thống báo cáo thống kê kết quả dữ liệu đã được cut off - Đảm bảo có khả năng phục hồi dữ liệu trong các bảng cơ sở dữ liệu theo logic nghiệp vụ, chức năng được thiết kế. - Đảm bảo bao phủ toàn bộ các danh mục, giao dịch các phân hệ hệ thống ERP phiên bản mới nhất sau nâng cấp. Bao gồm các danh mục, giao dịch sau của các mảng nghiệp vụ:			
	STT	Mảng nghiệp vụ / Phân hệ	Giao dịch	Danh mục
	1	Quản trị hệ thống Hệ thống		x
	2	Nghiệp vụ Sổ cái, kế toán tổng hợp và hợp nhất báo cáo tài chính (Genaral Ledger)	x	x
	3	Nghiệp vụ Quản lý các khoản phải thu (Accounts Receivables)	x	x
	4	Nghiệp vụ Quản lý các khoản phải trả (Accounts Payables)	x	x
	5	Nghiệp vụ Quản lý thuế (Tax Account)	x	x
	6	Nghiệp vụ Quản lý tiền (Cash Management)	x	x
	7	Nghiệp vụ Kế toán chi phí và tính giá thành (Costing)	x	x
	8	Nghiệp vụ Quản lý mua sắm (Purchasing Order)	x	x
	9	Nghiệp vụ Quản lý Kho, vật tư (Inventory)	x	x
	10	Nghiệp vụ Kế toán dự án (Project Costing)	x	x
	11	Nghiệp vụ Đầu tư tài chính và Quản lý rủi ro tài chính (Equity Management)	x	x
	12	Nghiệp vụ Quản lý tiền vay (Loan)	x	x
	13	Nghiệp vụ Quản lý Tiền lương (Payroll and Administration)	x	x
	14	Nghiệp vụ Quản trị tài chính (Financial Intelligence)	x	x
	15	Nghiệp vụ Hợp nhất báo cáo tài chính toàn Tập đoàn	x	x
16	Nghiệp vụ Giám sát tài chính	x	x	
e. Yêu cầu giải pháp thực hiện lên dữ liệu báo cáo tài chính: Miêu tả giải pháp lập báo cáo tài chính (sau khi hệ thống được nâng cấp lên phiên bản mới và cutoff dữ liệu giao dịch chi tiết), đáp ứng các yêu cầu sau:				
Yêu cầu		Diễn giải		
Xây dựng giải pháp lập báo cáo tài chính theo quy định của EVN đảm bảo các yêu		Việc cutoff, chuyển đổi dữ liệu là công việc liên quan đến hệ thống phần mềm. Còn về góc độ doanh nghiệp thì không thay đổi yêu cầu báo cáo. Chính vì vậy, các		

Ký hiệu	Yêu cầu	
	cầu sau khi cutoff dữ liệu vào tháng 10/2026	báo cáo từ thời điểm cutoff (tháng 10, quý 4/2026, năm 2026, năm 2027) vẫn phải đảm bảo không bị ảnh hưởng bởi việc cutoff dữ liệu
	- Lên đúng số dư đầu năm	- Số dư đầu năm tài khoản kế toán - Số dư đầu năm các công trình, dự án - Số dư đầu năm các sổ sách, báo cáo liên quan
	- Lên đúng số phát sinh lũy kế từ đầu năm đến thời điểm cutoff	- Số phát sinh các tài khoản từ tháng 01/2026 đến thời điểm chuyển đổi - Số phát sinh tăng/giảm/quyết toán...các công trình, dự án từ tháng 01/2026 đến thời điểm chuyển đổi - Số phát sinh từ đầu năm theo các chỉ tiêu Tăng, giảm của một số báo cáo đặc thù EVN
	- Lên đúng số dư đầu tháng 10/2026, đầu quý 4/2026	Số dư đầu tháng 10/2026, Quý 4/2026 theo từng tài khoản, từng công trình dự án, tài sản, đối tượng công nợ
	- Lên đúng số liệu cùng kỳ năm trước	Lấy được số liệu cùng kỳ năm trước của các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí và lưu chuyển tiền tệ trên các báo cáo Tháng 10/2026, quý 4/2026, Năm 2026; các báo cáo Tháng/Quý/Năm 2027 Ví dụ: quý in báo cáo quý 1/2027 sẽ lên được số liệu cùng kỳ năm trước là quý 1/2026.
Các yêu cầu nhằm đáp ứng số liệu của 04 biểu báo cáo tài chính phải nộp theo quy định gồm: (1) Bảng cân đối kế toán (B01- DN) (2) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (B02- DN) (3) Báo cáo tổng hợp lưu chuyển tiền tệ (Gián tiếp) (B03-DN) (4) Tổng hợp thuyết minh báo cáo tài chính (B09-BN) f. Yêu cầu về thời gian nâng cấp lõi Oracle EBS trên hệ thống chính thức: Cập nhật phiên bản mới Oracle EBS trên hệ thống ERP vận hành chính thức của EVN phải được thực hiện 01 lần và hoàn thiện trong 02 ngày cuối tuần để giảm các rủi ro, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của EVN.		
YC.4.2.4	<i>Yêu cầu của nhiệm vụ 4: Cấu hình hệ thống dự phòng ERP của EVN tại Trung tâm dữ liệu dự phòng sau khi đã hoàn thành nâng cấp hệ thống chính thức:</i> - Hệ thống dự phòng được dựng và cấu hình tương ứng hệ thống chính thức (phiên bản hệ thống Oracle EBS 12.2.15, Oracle Database 19c3 (hoặc mới nhất). - Hệ thống dự phòng được cấu hình, đồng bộ dữ liệu đồng thời với hệ thống chính thức (đồng bộ tức thời cả ứng dụng và cơ sở dữ liệu). - Hệ thống dự phòng sẵn sàng cho các yêu cầu chuyển đổi chủ động (trong các tình huống có sự cố, thảm họa rủi ro). - Hệ thống dự phòng được thiết lập các tham số cấu hình tương ứng như hệ thống chính thức.	
YC.4.2.5	Yêu cầu về an toàn, an ninh bảo mật đối với hệ thống - Đơn vị cung cấp dịch vụ phải ký cam kết bảo mật an toàn thông tin với EVNICT và các đơn vị quản lý vận hành hệ thống.	

Ký hiệu	Yêu cầu
	- Đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu và an toàn thông tin an ninh trong quá trình thực hiện kiểm tra, đánh giá. - Đảm bảo không tác động làm thay đổi cấu hình, dữ liệu trên các hệ thống khi chưa thống nhất. - Đảm bảo không được dump cơ sở dữ liệu có chứa mật khẩu từ hệ thống khi chưa được phép. - Không được lưu trữ, sao chép các thông liên quan đến các hệ thống khi chưa được phép. - Tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật và bảo vệ dữ liệu cá nhân.
YC.4.3	Chuyển giao công nghệ và đào tạo 1. Chuyển giao công nghệ - Yêu cầu chuyển giao công nghệ - o Hệ thống ERP của EVN gồm cả hệ thống chính thức và hệ thống dự phòng đã được nâng cấp lên phiên bản hệ thống Oracle EBS 12.2.15, Oracle Database 19c3 (hoặc mới nhất) - o Mã nguồn hệ thống ứng dụng ERP của EVN sau khi nâng cấp lên phiên bản mới nhất - o Các tài liệu liên quan đến quá trình “Nâng cấp phiên bản, cấu hình và triển khai” - Yêu cầu về chuyển giao tài liệu: Tất cả tài liệu trong quá trình triển khai dự án đều phải bằng tiếng Việt, các tài liệu bao gồm: - o Tài liệu về mô hình, kiến trúc tổng thể hệ thống và kiến trúc, thiết kế các cấu phần của hệ thống Oracle EBS 12.2.15 - o Tài liệu phương án, quy trình và hướng dẫn thực hiện “nâng cấp lên phiên bản hệ thống Oracle EBS 12.2.15, Oracle Database 19c3 (hoặc mới nhất)”. Tài liệu phải có checklist, cụ thể từng bước thực hiện và với 02 trường hợp (Ứng dụng chạy trên hệ điều hành Oracle Sun Solaris, Cơ sở dữ liệu chạy trên hệ điều hành IBM AIX và Ứng dụng chạy trên hệ điều hành Oracle Sun Solaris, Cơ sở dữ liệu chạy trên hệ điều hành Oracle Sun Solaris) - o Tài liệu hướng dẫn cập nhật cấu hình, thiết lập nghiệp vụ của các phân hệ của hệ thống Oracle EBS phiên bản 12.2.15 tương ứng với các mảng nghiệp vụ mà EVN đang áp dụng trên hệ thống ERP. Hoặc tài liệu hướng dẫn sử dụng, mã nguồn công cụ/script thiết lập (trong trường hợp rà soát, thiết lập bằng công cụ/script) - o Tài liệu hướng dẫn sử dụng các tính năng mới của các phân hệ hệ thống Oracle EBS trong phiên bản nâng cấp phù hợp với nghiệp vụ của EVN - o Tài liệu kịch bản, dữ liệu kiểm thử trong quá trình thực hiện kiểm thử Unit test và UAT

Ký hiệu	Yêu cầu
	○ Tài liệu hướng dẫn quản trị, vận hành hệ thống hàng ngày, tháng, quý, năm. Tài liệu chuyển đổi hệ thống SwitchOver, FailseOver DC-DR. 2. Công tác đào tạo: Nhà thầu mô tả các nội dung, kế hoạch đào tạo được tiến hành trong thời gian thực hiện dự án. Bao gồm các đối tượng: - Đào tạo cho cán bộ của EVNICT thực hiện dự án các tính năng của phiên bản mới của các mảng nghiệp vụ EVN đang sử dụng - Đào tạo cho cán bộ quản trị và vận hành hệ thống cách thức cập nhật hệ thống Oracle EBS lên phiên bản 12.2.15 - Đào tạo cho các cán bộ kỹ thuật cách thức cấu hình, phát triển hệ thống bổ sung trên phiên bản mới Oracle EBS 12.12.15
YC.4.4	Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành sản phẩm 1. Yêu cầu dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành sản phẩm Bảo hành là dịch vụ được cung cấp hoàn toàn miễn phí từ nhà thầu theo các yêu cầu sau đây: - Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu hợp đồng. - Hình thức bảo hành: hỗ trợ bảo hành 24/7 bằng hình thức trực tiếp/điện thoại/e-mail. Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành sản phẩm, hỗ trợ, sửa lỗi và cập nhật phiên bản mới theo yêu cầu của chủ đầu tư. - Phạm vi bảo hành: ○ Kể từ ngày đầu tiên của thời hạn dịch vụ, phải định kỳ thực hiện kiểm tra các cấu phần của hệ thống, cần cam kết thời gian để đưa ra các khuyến cáo, cảnh báo sự cố dự kiến có thể xảy ra và đề xuất hướng xử lý, nhằm đảm bảo hiệu năng, tính sẵn sàng của ứng dụng, đảm bảo ứng dụng phải hoạt động bình thường cho đến kỳ kiểm tra tiếp theo. ○ Xử lý lỗi và gỡ bỏ các khiếm khuyết của hệ thống. ○ Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật. ○ Thông báo cho EVN các cảnh báo an ninh về phiên bản hiện tại trong vòng 7 ngày kể từ ngày hãng thông báo các cảnh báo an ninh này trên các trang web của hãng. ○ Nhân sự tham gia dịch vụ Bảo hành/Hỗ trợ kỹ thuật phải am hiểu hệ thống, đáp ứng các yêu cầu của EVN. 2. Bảo lãnh bảo hành - Hình thức bảo đảm bảo hành: Bảo lãnh bảo hành mà Bên B gửi Bên A phải là Bảo lãnh không hủy ngang, vô điều kiện do một ngân hàng, tổ chức tài chính hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và có đại diện tại địa phương của Bên A phát hành. Bảo lãnh này sẽ được giải tỏa trong vòng 28 ngày sau khi hết thời gian bảo hành và Bên B hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, sửa chữa các sai sót theo yêu cầu. - Giá trị bảo hành: bằng 5% giá hợp đồng.

Ký hiệu	Yêu cầu
	- Hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành: Bảo lãnh bảo hành có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đến hết 28 ngày sau ngày hết thời gian bảo hành. - Thời gian nộp bảo lãnh bảo hành: trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu hợp đồng. - Tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Bên B chưa khắc phục hoàn toàn các lỗi/ tồn tại mà nguyên nhân được xác định lỗi của Bên B thì Bên B phải gia hạn thời hạn bảo lãnh với toàn bộ giá trị của bảo lãnh bảo hành cho phù hợp với thời gian hai bên đã thống nhất khắc phục các lỗi/tồn tại và nộp cho Bên A trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành tối thiểu 21 ngày. Trong trường hợp tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà bên B không gia hạn bảo lãnh thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh bảo hành.
YC.4.5	a. Yêu cầu chung về công tác nghiệm thu - Công tác nghiệm thu phải được thực hiện theo từng giai đoạn và toàn bộ hệ thống, phù hợp với phạm vi công việc của gói thầu, bao gồm: khảo sát, xây dựng phương án thực hiện, nâng cấp & cấu hình hệ thống, kiểm thử, triển khai chính thức, đào tạo và chuyển giao. - Tại phương án tổ chức thực hiện, nhà thầu phải xây dựng kịch bản nghiệm thu trong đó xác định rõ: - o Nội dung nghiệm thu từng giai đoạn; - o Tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá; - o Hồ sơ, tài liệu phục vụ nghiệm thu; - o Quy trình và trách nhiệm của các bên. b. Nghiệm thu nhiệm vụ 1: Nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS của hệ thống ERP EVN lên phiên bản mới Sau khi Nhà thầu hoàn thành nhiệm vụ 1 đáp ứng yêu cầu tại YC 4.2.1 mục 4 Chương V E-HSMT và cung cấp các hồ sơ tài liệu theo quy định tại stt (1) mục III Chương V của E-HSMT, Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký các Biên bản bàn giao tài liệu của công việc nâng cấp phiên bản Oracle EBS trên môi trường UAT. Trên cơ sở Biên bản bàn giao tài liệu được Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký, Đại diện Lãnh đạo hai bên ký Biên bản xác nhận hoàn thành nâng cấp phiên bản Oracle EBS trên môi trường UAT. c. Nghiệm thu nhiệm vụ 2: Hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống ERP của EVN (gồm cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN) phù hợp phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15 Sau khi Nhà thầu hoàn thành nhiệm vụ 2 đáp ứng yêu cầu tại YC 4.2.2 mục 4 Chương V E-HSMT và cung cấp các hồ sơ tài liệu theo quy định tại stt (2) mục III Chương V của E-HSMT, Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký các Biên bản bàn giao tài liệu của công việc hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ. Trên cơ sở Biên bản bàn giao tài liệu được Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký, Đại diện Lãnh đạo hai bên ký Biên bản xác nhận hoàn thành hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ trên môi trường UAT. d. Nghiệm thu nhiệm vụ 3: Triển khai hệ thống ERP phiên bản mới

Ký hiệu	Yêu cầu
	nâng cấp Oracle EBS 12.2.15 Sau khi nhà thầu hoàn thành kiểm thử UAT theo kịch bản đã được Lãnh đạo Bên A thông qua và cung cấp các hồ sơ tài liệu kiểm thử theo yêu cầu của hợp đồng, Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký các Biên bản bàn giao tài liệu công tác kiểm thử UAT. Trên cơ sở Biên bản bàn giao tài liệu được Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký, Đại diện Lãnh đạo hai bên (gồm Bên A, Bên B) và Đại diện đơn vị sử dụng ký Biên bản xác nhận hoàn thành kiểm thử chấp nhận người dùng (UAT) Sau khi Nhà thầu hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ 3 đáp ứng yêu cầu tại YC 4.2.3 mục 4 Chương V E-HSMT và cung cấp các hồ sơ tài liệu theo quy định tại stt (3) mục III Chương V của E-HSMT, Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký các Biên bản bàn giao tài liệu của công việc triển khai hệ thống ERP. Trên cơ sở Biên bản bàn giao tài liệu được Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký, Đại diện Lãnh đạo hai bên (gồm Bên A, Bên B) và Đại diện đơn vị sử dụng bên ký Biên bản xác nhận hoàn thành triển khai hệ thống ERP. e. Nghiệm thu nhiệm vụ 4: Cấu hình hệ thống dự phòng ERP của EVN tại Trung tâm dữ liệu dự phòng sau khi đã hoàn thành nâng cấp hệ thống chính thức Sau khi Nhà thầu hoàn thành cấu hình hệ thống dự phòng đáp ứng yêu cầu tại mục YC.4.2.4 mục 4 Chương V E-HSMT và chuyển giao tài liệu theo yêu cầu, đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký các Biên bản bàn giao và nghiệm thu tài liệu cấu hình hệ thống dự phòng ERP. Trên cơ sở Biên bản bàn giao và nghiệm thu tài liệu được Đại diện cán bộ kỹ thuật hai bên ký, Đại diện Lãnh đạo hai bên ký Biên bản xác nhận hoàn thành cấu hình hệ thống dự phòng ERP. f. Nghiệm thu đào tạo và chuyển giao công nghệ Sau khi Nhà thầu hoàn thành công tác đào tạo và chuyển giao và chuyển giao các tài liệu theo yêu cầu tại YC.4.3 mục 4 Chương V của E-HSMT, Đại diện Lãnh đạo hai bên ký Biên bản xác nhận hoàn thành đào tạo và chuyển giao công nghệ. g. Nghiệm thu hoàn thành hợp đồng: Trên cơ sở các Biên bản xác nhận thành phần nói trên và nhà thầu hoàn thành hỗ trợ, hoàn thiện phần mềm sau triển khai đáp ứng yêu cầu stt (6) mục III Chương V của E-HSMT, đại diện Lãnh đạo hai bên ký Biên bản nghiệm thu hợp đồng.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện

Stt	Nội dung công việc	Yêu cầu về sản phẩm đầu ra(*)	Thời gian thực hiện
1	Nhiệm vụ 1: Nâng cấp phiên bản On-premise	Các báo cáo gồm: Báo cáo hiện trạng: đáp ứng yêu cầu tại điểm a, YC 4.2.1 mục 4 Chương V của E-HSMT, được cán bộ kỹ thuật và Lãnh đạo	Trong vòng 0,5 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Stt	Nội dung công việc	Yêu cầu về sản phẩm đầu ra(*)	Thời gian thực hiện
	Application Oracle EBS của hệ thống ERP EVN lên phiên bản mới	Bên A thông qua. - Tài liệu giải pháp kỹ thuật và kế hoạch triển khai: đáp ứng yêu cầu điểm b, YC 4.2.1 mục 4 Chương V của E-HSMT, được cán bộ kỹ thuật và Lãnh đạo Bên A thông qua.	Trong vòng 3,5 tháng kể từ ngày phê duyệt giải pháp kỹ thuật và kế hoạch triển khai
		- Tài liệu về mô hình, kiến trúc tổng thể hệ thống và kiến trúc, thiết kế các cấu phần của hệ thống Oracle EBS 12.2.15 - Tài liệu phương án, quy trình và hướng dẫn thực hiện “nâng cấp lên phiên bản hệ thống Oracle EBS 12.2.15, Oracle Database 19c3 (hoặc mới nhất)” đáp ứng yêu cầu điểm d, YC 4.2.1 mục 4 Chương V của E-HSMT, được cán bộ kỹ thuật và Lãnh đạo Bên A thông qua. - Nhật ký công tác triển khai <i>Số lượng: mỗi tài liệu 04 bộ in, ký đóng dấu của đại diện Lãnh đạo hai bên và 01 file scan định dạng pdf bản ký đóng dấu</i>	
2	Nhiệm vụ 2: Hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ của các đơn vị trên hệ thống ERP của EVN (gồm cơ quan EVN và các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN) phù hợp phiên bản mới Oracle EBS 12.2.15	- Đáp ứng các yêu cầu tại YC.4.2.2 mục 4 Chương V của E-HSMT. - Tài liệu hướng dẫn cập nhật cấu hình, thiết lập nghiệp vụ của các phân hệ của hệ thống Oracle EBS phiên bản 12.2.15 tương ứng với các mảng nghiệp vụ được cán bộ kỹ thuật và Lãnh đạo Bên A thông qua. - Các công cụ/script và các tài liệu hướng dẫn liên quan đáp ứng yêu cầu thiết lập của hệ thống Oracle EBS quy định tại điểm c, YC 4.2.2 mục 4 Chương V của E-HSMT được cán bộ kỹ thuật và Lãnh đạo Bên A thông qua. - Nhật ký công tác triển khai	Trong vòng 3,5 tháng kể từ ngày phê duyệt giải pháp kỹ thuật và kế hoạch triển khai
3	Nhiệm vụ 3: Triển khai hệ thống ERP phiên bản mới nâng cấp	Công tác UAT: - Đáp ứng các yêu cầu tại điểm a, YC.4.2.3 mục 4 Chương V của E-HSMT. - Tài liệu kiểm thử (bao gồm kịch bản kiểm thử, dữ liệu kiểm thử và báo cáo kết quả	Trong vòng 1 tháng kể từ ngày Bên A phê duyệt kế hoạch thực hiện UAT và triển khai.

Stt	Nội dung công việc	Yêu cầu về sản phẩm đầu ra(*)	Thời gian thực hiện
	Oracle EBS 12.2.15	kiểm thử) theo yêu cầu tại điểm a, YC 4.2.3 mục 4 Chương V của E-HSMT - Nhật ký công tác triển khai	
		Công tác triển khai GOLIVE: - Đáp ứng các yêu cầu tại điểm b, c, d, e, f của YC.4.2.3 mục 4 Chương V của E-HSMT. - Các công cụ/script và các tài liệu hướng dẫn liên quan đáp ứng yêu cầu cho công tác triển khai: Cutoff dữ liệu giao dịch chi tiết, chuyển đổi dữ liệu tổng hợp đầu kỳ - Tài liệu hướng dẫn giải pháp thực hiện báo cáo tài chính được cán bộ kỹ thuật và Lãnh đạo Bên A thông qua. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng các tính năng mới của các phân hệ hệ thống Oracle EBS trong phiên bản nâng cấp phù hợp với nghiệp vụ của EVN - Nhật ký công tác triển khai	Trong vòng 1 tháng kể từ ngày hoàn thành UAT và Bên A phê duyệt kế hoạch triển khai.
4	Nhiệm vụ 4: Cấu hình hệ thống dự phòng ERP của EVN tại Trung tâm dữ liệu dự phòng sau khi đã hoàn thành nâng cấp hệ thống chính thức	- Đáp ứng yêu cầu tại mục YC.4.2.4 mục 4 Chương V E-HSMT - Tài liệu hướng dẫn quản trị, vận hành hệ thống hàng ngày, tháng, quý, năm. - Tài liệu chuyển đổi hệ thống SwitchOver, FailseOver DC-DR. - Nhật ký công tác triển khai	Trong vòng 1 tháng kể từ ngày hoàn thành công tác triển khai.
5	Chuyển giao công nghệ và đào tạo	- Đáp ứng yêu cầu YC.4.3 mục 4 Chương V của E-HSMT và chuyển giao các tài liệu theo quy định tại mục này	Trong vòng 1 tháng kể từ ngày hoàn thành công tác triển khai.
6	Hỗ trợ và hoàn thiện phần mềm sau triển khai	Nhà thầu có trách nhiệm tiếp tục phối hợp với Chủ đầu tư trong giai đoạn sau khi triển khai hệ thống ERP để thực hiện việc theo dõi, vận hành thử và hiệu chỉnh các chức năng, cấu hình nghiệp vụ phù hợp với thực tế sử dụng. Trong quá trình này, nhà thầu	Trong vòng 3 tháng kể từ hoàn thành công tác triển khai.

Stt	Nội dung công việc	Yêu cầu về sản phẩm đầu ra(*)	Thời gian thực hiện
		phải kịp thời tiếp nhận, phân tích các yêu cầu phát sinh, thực hiện điều chỉnh, tối ưu hệ thống và khắc phục các tồn tại (nếu có), đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của các đơn vị sử dụng.	
7	Nghiệm thu	Đáp ứng yêu cầu tại mục YC.4.5 mục 4 Chương V của E-HSMT	
8	Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành sản phẩm	Đáp ứng yêu cầu tại mục YC.4.4 mục 4 Chương V	Bắt đầu từ thời điểm ký biên bản nghiệm thu hợp đồng

(*) Số lượng tài liệu: mỗi tài liệu nhà thầu cung cấp 04 bộ, ký đóng dấu của đại diện Lãnh đạo hai bên và 01 file scan định dạng pdf các tài liệu cho mỗi loại tài liệu

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

1. Năng lực kinh nghiệm của nhà thầu:

Đáp ứng quy định tại Điểm A (cột STT), Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, Chương III của E-HSMT.

2. Yêu cầu về nhân sự:

Đáp ứng quy định Điểm C (cột STT), Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, Chương III của E-HSMT.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Cử cán bộ tham gia phối hợp với nhà thầu để thực hiện công việc.
- Giám sát, kiểm tra và đôn đốc Nhà thầu thực hiện gói thầu.
- Bố trí địa điểm làm việc và quyền truy cập vào hệ thống của Bên A phục vụ cho chuyên gia của Nhà thầu đến thực hiện công việc hợp đồng (nếu có).
- Bàn giao cho nhà thầu tài liệu yêu cầu nghiệp vụ của 11 phân hệ nghiệp vụ được Tập đoàn phê duyệt tháng 02,03/2026 và các tài liệu khác liên quan đến hiện trạng của hệ thống (nếu có).
- Phối hợp với Nhà thầu tiến hành nghiệm thu các công việc, nghiệm thu hoàn thành gói thầu theo quy định.
- Cùng với Nhà thầu giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện gói thầu.

VI. Yêu cầu về tài liệu cung cấp

Với mỗi tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật tại Mục 2, Chương III của E-HSMT, yêu cầu Nhà thầu cung cấp các tài liệu sau làm cơ sở đánh giá:

Stt	Tiêu chuẩn	Yêu cầu tài liệu cung cấp
1	KINH NGHIỆM VÀ NĂNG LỰC CỦA NHÀ THẦU	
1.1	Đã thực hiện gói thầu có tính chất tương tự trong 5 năm gần đây	- Mẫu số 04 Chương IV E-HSMT - Bản sao chứng thực Hợp đồng đã hoặc đang thực hiện kèm theo các tài liệu chứng minh sự hoàn thành hợp đồng/hoàn thành dự án, cụ thể như sau: + Đối với hợp đồng đã hoàn thành: Biên bản nghiệm thu hợp đồng hoặc Bảng giá trị quyết toán hợp đồng hoặc Biên bản thanh lý hợp đồng hoặc tài liệu tương đương khác do Chủ đầu tư xác nhận + Đối với hợp đồng chưa hoàn thành: xác nhận của Chủ đầu tư về khối lượng và giá trị hoàn thành
1.2	Số liệu tài chính theo báo cáo tài chính 3 năm gần nhất (từ năm 2023 đến năm 2025) để cung cấp thông tin chứng minh tình hình tài chính lành mạnh của nhà thầu	Bản sao Báo cáo tài chính từ mà Nhà thầu đã báo cáo cho cơ quan thuế hoặc Báo cáo tài chính đính kèm Báo cáo kiểm toán.
2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu cung cấp bản cam kết uy tín có ký tên, đóng dấu của đại diện hợp pháp của nhà thầu
3	GIẢI PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN	
3.1-3.3	Giải pháp và phương pháp luận	Theo Mẫu số 06. Giải pháp và phương pháp luận tổng quát do nhà thầu đề xuất để thực hiện dịch vụ tư vấn
3.4	Kế hoạch triển khai	Mẫu số 08. Tiến độ thực hiện công việc, Chương IV của E-HSMT
3.5	Bố trí nhân sự	Mẫu số 09. Danh sách chuyên gia tham gia thực hiện dịch vụ tư vấn, Chương IV của E-HSMT
4	NHÂN SỰ CHỦ CHỐT	Yêu cầu chung và tài liệu cung cấp: - Mẫu số 07: Lý lịch chuyên gia tư vấn; - Mẫu số 09: Danh sách chuyên gia tham gia thực hiện dịch vụ

Stt	Tiêu chuẩn	Yêu cầu tài liệu cung cấp
		Kèm theo các hồ sơ sau: - Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm nhân sự đã tham gia các dự án/hợp đồng tương tự: Hợp đồng và Tài liệu chứng minh sự hoàn thành hợp đồng; Quyết định giao nhiệm vụ hoặc tài liệu tương đương khác. - Bảng kê khai năng lực, kinh nghiệm của nhân sự tham gia gói thầu (Nhà thầu nộp dưới hình thức file .docx, .xlsx)
	Chuyên gia thực hiện	
4.1.1	Số lượng và trình độ:	Đánh giá trên cơ sở: - Hợp đồng lao động với nhân sự của nhà thầu hoặc cam kết của nhân sự thực hiện/ hoặc tài liệu khác tương đương trường hợp sử dụng một số nhân sự chủ chốt không thuộc quản lý của nhà thầu; - Bảng cấp chuyên ngành theo yêu cầu - Lý lịch của chuyên gia theo mẫu số 07 - Số năm kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt được tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu và được đánh giá trên cơ sở Hợp đồng/dự án/ QĐ giao nhiệm vụ hoặc các tài liệu tương đương khác (đính kèm Tài liệu chứng minh sự hoàn thành hợp đồng/dự án)
4.1.2	Kinh nghiệm trong công việc tương tự:	Đánh giá trên cơ sở: + Hợp đồng/dự án/ QĐ giao nhiệm vụ hoặc các tài liệu tương đương khác + Tài liệu chứng minh sự hoàn thành hợp đồng/dự án (Biên bản nghiệm thu/Biên bản thanh lý hoặc tài liệu khác tương đương). + Chứng chỉ theo yêu cầu
4.1.3	Chứng chỉ	
5	Yêu cầu về chuyển giao công nghệ	Bản cam kết của Nhà thầu về dịch vụ và báo cáo phải nộp

VII. Các quy định về thanh toán

a) Tạm ứng

Tạm ứng 10% giá trị hợp đồng được đại diện Chủ đầu tư tạm ứng cho Nhà thầu trong vòng 30 ngày sau khi nhận đủ các hồ sơ chứng từ sau đây và được Tập đoàn Điện lực Việt Nam cấp tiền cho việc tạm ứng này:

+ Văn bản đề nghị tạm ứng của Nhà thầu;

+ Bảo lãnh tiền tạm ứng với giá trị tương đương số tiền tạm ứng và có hiệu lực kể từ ngày Nhà thầu nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho đến ngày hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, hai bên ký Biên bản nghiệm thu hợp đồng. Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu hai bên tiên lượng thời gian ký Biên bản nghiệm thu hợp đồng không hoàn thành đúng tiến độ, Nhà thầu có trách nhiệm xuất trình Gia hạn bảo lãnh tiền tạm ứng theo quy định

**/ Quy định về bảo lãnh tạm ứng*

+ *Bảo lãnh tạm ứng phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành với số tiền tương đương số tiền tạm ứng.*

+ *Gia hạn bảo lãnh tạm ứng: Nếu Bên A chưa thu hồi hết tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực, Bên B phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh tạm ứng và nộp cho Bên A tối thiểu 21 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực. Nếu Bên B không giao nộp đúng hạn, Bên A có quyền tịch thu toàn bộ giá trị Bảo lãnh tạm ứng. Mọi chi phí liên quan đến gia hạn, bổ sung giá trị, hiệu chỉnh Bảo lãnh tạm ứng do Bên B chi trả.*

+ *Tịch thu bảo lãnh tạm ứng: Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong các trường hợp sau: (1) Bên A có bằng chứng trong việc Bên B sử dụng tiền tạm ứng sai mục đích; (2) Bên B không gia hạn Bảo lãnh tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực mà Bên A chưa thu hồi hết tạm ứng; (3) Bên B không bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng theo quy định.*

Bên A có quyền khấu trừ hoặc tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc từ chối gia hạn bảo lãnh theo quy định.

Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu Bên A lựa chọn khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào mà Bên B có nghĩa vụ chi trả theo hợp đồng thì sau đó Bên B có trách nhiệm phải bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng như quy định nếu không Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng.

b) Thanh toán lần 1:

Thanh toán đến tám mươi phần trăm (80%) giá trị hạng mục “nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS lên phiên bản mới nhất và hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle Database từ 11gR2 lên phiên bản 19c3 (hoặc mới nhất)” sau khi khấu trừ giá trị tạm ứng của hạng mục này trong vòng 30 ngày kể từ khi hai bên ký Biên bản xác nhận hoàn thành kiểm thử chấp nhận người dùng (UAT), Nhà thầu xuất trình bộ hồ sơ thanh toán dưới đây và Bên A được Tập đoàn Điện lực Việt Nam cấp tiền cho việc thanh toán này:

- Biên bản bàn giao sản phẩm và các tài liệu theo quy định của hợp đồng đến giai đoạn kiểm thử UAT;

- Biên bản xác nhận hoàn thành nâng cấp phiên bản Oracle EBS trên môi trường UAT;
- Biên bản xác nhận hoàn thành hiệu chỉnh cấu hình nghiệp vụ trên môi trường UAT;
- Nhật ký công tác triển khai đến giai đoạn UAT;
- Biên bản xác nhận hoàn thành công tác kiểm thử chấp nhận người dùng (UAT);
- Hóa đơn GTGT cho hạng mục “nâng cấp phiên bản On-premise Application Oracle EBS lên phiên bản mới nhất và hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle Database từ 11gR2 lên phiên bản 19c3 (hoặc mới nhất)”;
- Công văn đề nghị thanh toán của Bên B.

c) Thanh toán lần 2:

Thanh toán đến chín mươi phần trăm (90%) giá trị hợp đồng sau khi khấu trừ giá trị tạm ứng và giá trị thanh toán lần 1 trong vòng 30 ngày kể từ khi hai bên ký Biên bản nghiệm thu hợp đồng, Nhà thầu xuất trình bộ hồ sơ thanh toán dưới đây và Bên A được Tập đoàn Điện lực Việt Nam cấp tiền cho việc thanh toán này:

- Biên bản bàn giao sản phẩm và các tài liệu theo quy định của hợp đồng;
- Nhật ký công tác triển khai;
- Biên bản xác nhận hoàn thành công tác triển khai;
- Biên bản xác nhận hoàn thành công tác đào tạo chuyển giao công nghệ;
- Biên bản nghiệm thu hợp đồng;
- Bảo lãnh bảo hành theo quy định của hợp đồng;
- Bảng quyết toán hợp đồng;
- Biên bản thanh lý hợp đồng.
- Hoá đơn GTGT;
- Công văn đề nghị thanh toán của Bên B.

d) Thanh toán lần 3: Bên A sẽ thanh toán cho bên B phần giá trị còn lại *(theo giá trị quyết toán toàn bộ hợp đồng được Bên A phê duyệt tại Quyết định phê duyệt quyết toán dự án trừ đi phần tạm ứng và thanh toán các đợt trước đó)* sau khi Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Bên A nhận được hồ sơ sau và được Tập đoàn Điện lực Việt Nam cấp tiền cho việc thanh toán này:

- Văn bản đề nghị thanh toán của Nhà thầu;
- Biên bản hiệu chỉnh quyết toán hợp đồng (nếu giá trị quyết toán hợp đồng được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định phê duyệt quyết toán dự án thấp hơn giá trị quyết toán hợp đồng mà Bên A trình);
- Hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính do Nhà thầu phát hành (để điều chỉnh cho giá trị quyết toán hiệu chỉnh - nếu có).